

GC, ngày 04 tháng 8 năm 2017

Số: 239/2017/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số 218/2017/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Lê Minh T, sinh năm 1993;
Địa chỉ: ấp 7, xã Bình X, thị xã G, tỉnh T.

Bị đơn: Nguyễn Thị O, sinh năm 1993;
Địa chỉ: ấp 7, Bình X, thị xã G, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Lê Minh T và chị Nguyễn Thị O.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Minh T và chị Nguyễn Thị O.

- Về con chung:

Chị Nguyễn Thị O được tiếp tục nuôi con chung tên Lê Hoàng Như Y, sinh ngày 17/11/2011.

Anh Lê Minh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.000.000 đồng cho đến khi con trưởng thành lao động được.

Anh Lê Minh T được quyền thăm nom chăm sóc giáo dục nuôi dưỡng con chung không ai được quyền cản trở.

Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện theo nội dung quyết định này, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về tài sản chung : không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Về nợ chung: không có.

- Về án phí: anh Lê Minh T tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 41912 ngày 28 tháng 6 năm 2017 của Chi Cục thi hành án thị xã G, tỉnh Tiền G. Hoàn lại cho anh T số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

Chị O không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND.TX.G;
- Chi cục THADS.TX.G;
- UBND xã Bình X, TX.G.
- AV;- Lưu HS.

Trần Văn Công